TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2017/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 21 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 240/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Ngọc sinh ngày 17/7/2011. Anh Nguyễn Văn T chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 14535 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên hoàn lại 150.000 đồng cho anh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Cai Lậy;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN KIM LOAN